TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:138/2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Bình, ngày 03 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 196/2020/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thàm Thị C, sinh năm 1983

Bị đơn: Anh Hoàng Kim P, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thàm Thị C và anh Hoàng Kim P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Thàm Thị Chiên và anh Hoàng Kim Phục thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Thàm Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và

giáo dục con chung: Hoàng Trung K, sinh ngày 21-8-2008 và Hoàng Trường G, sinh ngày 26-9-2012 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật. Anh Hoàng Kim P cấp dưỡng nuôi cháu Hoàng Trường G là: 2.000.000đồng/ tháng, kể từ ngày 03-9-2020.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị C có đơn yêu cầu thi hành án mà anh P chưa trả đủ số tiền, thì anh P phải chịu lãi suất bằng 10%/năm của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.3 Về án phí: Chị Thàm Thị C nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0006835 ngày 14-8-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (Chị C đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHAN
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh Nga